

Kg: P. QLĐT- HTQT.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG CAO ĐẲNG VIỄN ĐÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 684 /CV-CDVD

Tp. HCM, ngày 10 tháng 10 năm 2025

Ký xác minh bảng điểm

TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 825

ĐẾN Ngày: 16/10/2025

Chuyên:

Lưu hồ sơ số:...

Kính gửi: Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP.HCM

Để có cơ sở xác minh tính hợp pháp của bảng điểm đối với sinh viên đang theo học tại trường Cao đẳng Viễn Đông.

Trường Cao đẳng Viễn Đông trân trọng đề nghị Quý đơn vị hỗ trợ kiểm tra tính hợp pháp của bảng điểm. Chúng tôi xin gửi bản photo bảng điểm của Sinh viên cần thẩm tra đến Quý đơn vị.

TT	Họ và tên đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	MSSV
1	Trần Hải	Bằng	Nam	21/03/2000	18C1-ĐCN4	18004202

Rất mong được sự cộng tác và hỗ trợ của Quý đơn vị trong thời gian sớm nhất

Kết quả thẩm tra xin gửi về địa chỉ:

Phòng Đào tạo, Trường Cao đẳng Viễn Đông

Lô 2, Công viên Phần mềm Quang Trung, P.Trung Mỹ Tây, Tp. HCM.

SĐT: (028) 3715 4288

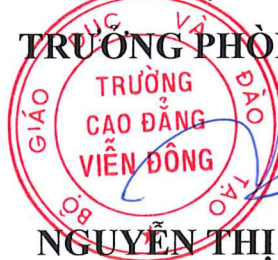
Trân trọng cảm ơn sự quan tâm của Quý đơn vị./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: ĐT, VT.

TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO



NGUYỄN THỊ NGỌC BÍCH

5



UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢNG KẾT QUẢ HỌC TẬP

BẢN SAO

Họ và tên: **TRẦN HẢI BÀNG**
Ngày sinh: 21/03/2000
Khóa học: 2018-2021
Lớp học: 18C1-ĐCN4
Mã SV: 18004202

Nghành: Điện công nghiệp
Chuyên ngành: Điện công nghiệp
Trình độ đào tạo: Cao đẳng
Loại hình đào tạo: Chính quy 2.5 năm

STT	Mã học phần	Tên học phần	Số TC	Điểm HKP			STT	Mã học phần	Tên học phần	Số TC	Điểm HKP		
				Điểm TB	Điểm CB	Điểm TB					Điểm TB	Điểm CB	Điểm TB
HK1 (2018 - 2019)													
1	000953	Chính trị	6	5.5	C	2.0	2	000938	Giáo dục quốc phòng - An ninh	4	5.5	C	2.0
3	000954	Giáo dục thể chất	2	6.0	C	2.0	4	001196	Kỹ năng mềm	3	9.4	A	4.0
5	000364	Mạch điện	3	5.0	D	1.0							
HK2 (2018 - 2019)													
1	001286	An toàn điện	2	1.3	F	0.0	2	000236	Cung cấp điện	2	2.1	F	0.0
3	000037	Điện tử cơ bản	2	0.7	F	0.0	4	000248	Khí cụ điện	2	2.7	F	0.0
5	001419	Kỹ thuật lắp đặt điện	2	6.2	C	2.0	6	000091	Kỹ thuật số	2	2.0	F	0.0
7	000271	Máy điện	3	1.4	F	0.0	8	000159	Thực hành Điện cơ bản	2	6.7	C	2.0
9	000165	Thực hành Điện tử cơ bản	2	5.3	D	1.0	10	001199	Tin học	4	5.4	D	1.0
HK1 (2019 - 2020)													
1	001939	Anh văn 1	3	0.0	F	0.0	2	001403	Đồ án môn học 1	1	0.0	F	0.0
3	001287	Lập trình PLC	2	0.0	F	0.0	4	001402	Pháp luật	2	0.0	F	0.0
5	001420	Thực hành cung cấp điện	2	0.0	F	0.0	6	000175	Thực hành Kỹ thuật số	2	0.0	F	0.0
7	000176	Thực hành Máy điện	2	0.0	F	0.0	8	000412	Thực hành Trang bị điện	2	0.0	F	0.0
9	000377	Tính toán và Sửa chữa máy điện	3	0.0	F	0.0	10	000295	Trang bị điện	2	0.0	F	0.0
HK2 (2019 - 2020)													
1	001421	Điện công nghiệp	2				2	000039	Điện tử công suất	2			
3	001404	Đồ án môn học 2	1				4	000081	Kỹ thuật chiếu sáng	2			
5	001423	Thực hành điện công nghiệp	2				6	001285	Thực hành Đo lường và cảm biến	2			
7	000325	Thực hành PLC	2				8	000755	Thực hành Scada	2			
9	001303	Thực hành Vẽ điện	2				10	000209	Truyền động điện và ứng dụng	2			

Số tín chỉ tích lũy: 13
Điểm trung bình chung học tập: 2.31
Điểm trung bình chung tích lũy: 5.68
Xếp loại rèn luyện: Yếu

TP. HCM, ngày 24 tháng 07 năm 2020

K.T. HIỆU TRƯỞNG



[Signature]

Chứng thực bản sao

Dùng với bản chính

Số chứng thực..... quyển số 15-09/2025

Ngày.....tháng.....năm.....

Đinh Văn Đệ

Văn phòng công chứng Trần Trung Dũng

Công chứng viên



Trần Trung Dũng

